

Số: 299/2019/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 28 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 270/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

* Ông **Đồng Anh Đ**– Sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: K250/17 Đường N, Tổ 29 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

* Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**– Sinh năm: 1988.

Nơi ĐKKHKT: K250/17 Đường N, Tổ 29 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 150 Đường Y, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2013, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến nay, nguyên nhân

mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống vợ chồng không hợp thường xuyên xảy ra cãi vã lời qua tiếng lại, nói năng xúc phạm nhau. Mặt khác sống với nhau đã lâu nhưng không có con chung nên tình cảm ngày càng lạnh nhạt không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2018 cho đến nay, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Nay ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định về tình cảm không còn thương yêu nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Các vấn đề khác: Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định không có nợ chung.

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 008227 ngày 15/11/2019.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H (Giấy chứng nhận kết hôn số 74, Quyền số 01 ngày 09/9/2013, tại Ủy ban nhân dân phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định không có nợ chung.

2. Về Lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Đồng Anh Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 008227 ngày 15/11/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường P, quận S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TÔ THỊ THY TUYẾT

